TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Số: **279**/2024/QĐST-HNGĐ	Thanh Trì, ngày 01 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 291/2024/TLST - HNGĐ ngày 21/6/2024 về việc "Ly hôn" giữa:

Nguyên đơn: Anh TƯỞNG TUẤN V - sinh năm 1991

HKTT và nơi cư trú: số 18 ngách 23/90/168 đường P, thôn H, xã T, huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Chị DƯƠNG THỊ H - sinh năm 1991

HKTT và nơi cư trú: số 18 ngách 23/90/168 đường P, thôn H, xã T, huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Khoản 7 Điều 26, Điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21/6/2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Tưởng Tuấn V và chị Dương Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: anh Tưởng Tuấn V và chị Dương Thị H có 02 con chung là Tưởng Mai An N - sinh ngày 08/10/2016 và Tưởng Mai Linh C - sinh ngày 26/8/2018. Ghi nhận sự thỏa thuận của anh chị: giao anh V trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con chung là các cháu An N và Linh C. Chị H có nghĩa vụ cấp dưỡng mỗi tháng cho cháu An N là 2.500.000đ (*Hai triệu năm trăm ngàn đồng*); cấp dưỡng cho cháu Linh C là 2.500.000đ (*Hai triệu năm trăm ngàn đồng*) kể từ tháng 7/2024 cho đến khi các cháu trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác. Chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: anh V và chị H không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về án phí: anh Tưởng Tuấn V tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí LHST, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ do anh V đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Trì (Biên lai số 7278 ngày 21/6/2024). Trả lại anh V 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- VKSND huyện Thanh Trì;
- Các đương sự;
- UBND xã Tam Hiệp, Thanh Trì, Hà Nội (Giấy chứng nhận kết hôn số 49 ngày 21/9/2015);
- Lưu HS;

Nguyễn Thị Hoài